

Số: /KH-MNTT

Tân Thành, ngày 25 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ**  
**Năm học 2024 - 2025**

Thực hiện hướng dẫn số 828/HD-GDĐT ngày 10/9/2023 của Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Dương Kinh về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024 - 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 202/KH-MNTT ngày 11/9/2024 của Trường mầm non Tân Thành về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-MNTT ngày 25/9/2024 của Trường mầm non Tân Thành về việc triển khai thực hiện kế hoạch trọng tâm tháng năm học 2024- 2025;

Căn cứ đặc điểm tình hình của trường, của địa phương vào điều kiện thực tế thực hiện công tác bán trú tại nhà trường. Trường mầm non Tân Thành xây dựng kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng trẻ năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Thuận lợi:**

Được sự quan tâm của Quận ủy – HĐND- UBND Quận Dương Kinh và các phòng ban của Quận trường đã có được cơ sở vật chất đảm bảo an toàn cho trẻ và đảm bảo cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

Bếp ăn tương đối đủ điều kiện, đồ dùng, trang thiết bị tủ sấy bát, tủ hấp cơm, 2 máy lọc nước, máy xay thịt, máy xay rau quả, máy xay sữa hạt, nồi nấu cháo điện phục vụ nuôi dưỡng các cháu theo quy chuẩn bếp 1 chiều, đồ dùng nấu ăn, phục vụ ăn uống của các cháu hoàn toàn bằng Inốc đảm bảo an toàn cho các cháu.

Đội ngũ cán bộ giáo viên trong trường nhiệt tình, tận tụy với nghề.

Các cô nuôi có kiến thức về dinh dưỡng 100% có bằng nấu ăn.

Được Sở giáo dục Hải Phòng, Phòng giáo dục và Đào tạo Quận Dương Kinh bồi dưỡng, tập huấn công tác nuôi dưỡng cho cán bộ quản lý phụ trách công tác nuôi, hướng dẫn sử dụng phần mềm eDoc phục vụ công tác quản lý ăn

bán trú, chăm sóc sức khỏe trẻ.

## **2. Khó khăn:**

Nguồn cung cấp thực phẩm đảm bảo về mặt pháp lý xong giá cả 1 số thực phẩm còn cao hơn so với ngoài chợ, việc đảm bảo thực phẩm sạch, an toàn tuyệt đối là vấn đề rất khó khăn.

**Một số đồ dùng dụng cụ tại bếp ăn còn bị hư hỏng nên gặp khó khăn trong khâu sơ chế, chế biến đảm bảo khung thời tổ chức bữa ăn cho trẻ,**

Đồ dùng thiết bị điện, nước, điều hòa, bình nóng lạnh tại các lớp còn hư hỏng nhiều, hỏng liên tục nên việc thực hiện công tác chăm sóc vệ sinh cá nhân của trẻ còn gặp nhiều khó khăn.

Diện tích bếp ăn còn nhỏ nên việc sắp xếp đồ dùng, dụng cụ vẫn còn gặp nhiều bất cập trong quá trình thực hiện công việc của nhân viên nuôi dưỡng.

## **II. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Đảm bảo tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, tổ chức tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng và chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng chương trình GDMN phù hợp với thực tiễn.

2. Bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên - cô nuôi trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc nuôi dưỡng trẻ hiện nay.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chỉ đạo nuôi dưỡng, chăm sóc vệ sinh, đảm bảo an toàn cho trẻ.

4. Nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng trẻ đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh an toàn thực phẩm. Xây dựng môi trường an toàn thân thiện trong nhà trường.

5. Bồi dưỡng kiến thức chăm sóc sức khỏe, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bệnh dịch theo mùa cho 100% đội ngũ giáo viên.

6. Thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường nhà trường, vệ sinh bếp, lớp

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDMN tập chung công tác phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ và công tác phòng chống dịch bệnh: sốt xuất huyết, đau mắt đỏ và các bệnh khác.

## **III. Nhiệm vụ cụ thể**

**1. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong nhà trường.**

**a. Đảm bảo an toàn, đảm bảo vệ sinh trường lớp và phòng chống dịch bệnh.**

+ **Chỉ tiêu:**

100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường

Thực hiện phòng chống các tai nạn thương tích cho trẻ: Như đuối nước, điện giật, hóa chất nguy hiểm, đồ vật sắc nhọn nguy hiểm, chấn thương, tai nạn giao thông, hóc, sặc, ngộ độc... cho trẻ trong các mặt hoạt động, đảm bảo không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm

100% CBGVNV ký cam kết đảm bảo an toàn cho bản thân, cho trẻ trong quá trình làm việc tại trường.

100% lớp, bếp vệ sinh sạch sẽ, khử khuẩn theo lịch, theo định kỳ

Duy trì thực hiện nghiêm túc việc vào sổ xác nhận đón, trả trẻ hàng ngày tại 100% các lớp.

Đảm bảo nguồn nước sạch, sắp xếp sử dụng đảm bảo quy trình bếp 1 chiều có ký hợp đồng cung cấp thực phẩm đảm bảo VSATTP.

Đảm bảo vệ sinh trường, lớp, bếp sạch sẽ không mùi hôi

Phấn đấu trường được công nhận là trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích.

Phấn đấu đảm bảo tuyệt đối về công tác phòng cháy chữa cháy

+ ***Giải pháp thực hiện:***

Nhà trường tích cực chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; phối hợp với trạm y tế phường trong việc thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch đau mắt đỏ, đậu mùa khỉ và các dịch bệnh khác...), bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh. Nhà trường xây dựng kế hoạch, đề ra các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, bảo đảm thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương khi xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

Nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ: Nghị định 80/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; Chỉ thị 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc tăng cường các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng, tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Thực hành áp dụng các quy định cụ thể về Bộ Quy tắc ứng xử theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.

Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc ký xác nhận hàng ngày giữa giáo viên và phụ huynh về tình hình trạng sức khỏe của trẻ khi đón - trả trẻ.

Nhà trường thường xuyên kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị, sắp xếp nội vụ phòng lớp để kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và có biện pháp khắc phục, đặc biệt là các điều kiện an toàn phòng cháy tại các lớp, bếp ăn. Yêu cầu giáo viên không để chậu, xô nước trên lớp, nhà vệ sinh để phòng tránh đuối nước cho trẻ, tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, dập cầu dao cuối ngày trước khi khóa cửa ra về. Khóa sau khi sử dụng.

Sử dụng nguồn nước ấm để vệ sinh cho trẻ, đảm bảo nền nhà vệ sinh khô ráo, tăng cường ánh sáng phòng học trong mùa đông, trang bị đồ dùng cá nhân cho trẻ tại trường.

Quán triệt tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ; Xây dựng nội dung bồi dưỡng kỹ năng sơ cấp cứu, phòng tránh tai nạn thương tích, phòng tránh bệnh thường gặp đối với trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm vào chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ giáo viên nhân viên. Tập trung xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ khi ở trường. Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Củng cố, nâng cao chất lượng giáo dục vệ sinh, chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ trong nhà trường”.

Kịp thời cung cấp các thông tin tới các bậc phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ, diễn biến dịch bệnh thông qua hệ thống công thông tin của nhà trường và các nhóm lớp

Chỉ đạo giáo viên quản quản lý trẻ chặt chẽ trong mọi hoạt động, ở mọi lúc mọi nơi luôn có mặt và giám sát trẻ khi cho trẻ ra khu sân chơi hoạt động ngoài trời. Nhất là khi trẻ chơi tự do, theo dõi giám sát chặt chẽ số lượng trẻ đến lớp hàng ngày, và đặc biệt quan tâm đến những trẻ mới đến lớp.

Nhà trường ký hợp đồng cung cấp thực phẩm chặt chẽ đảm bảo pháp lý, duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của đại diện phụ huynh hoặc thành viên ban thanh tra nhân dân nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc việc lưu mẫu thức ăn hàng ngày 24/24h, dán tem lưu mẫu đầy đủ

Đồ dùng dụng cụ chia ăn cho trẻ được sử dụng bằng Inox, trước khi dùng phải được rửa sạch và tráng nước sôi, sấy khô sạch sẽ để không gây độc hại cho trẻ và có độ bền cao.

Chỉ đạo giáo viên tăng cường dạy trẻ các kỹ năng sống, nhất là kỹ năng bảo vệ bản thân, phòng tránh các mối có nguy cơ nguy hiểm, thường xuyên thay đổi nội dung tuyên truyền về dinh dưỡng, dịch bệnh (dịch Covid -19, bệnh đau mắt đỏ, chân tay miệng...)

Cử cán bộ giáo viên, nhân viên đi học lớp Bồi dưỡng Phòng cháy chữa cháy.

## **b. Đảm bảo sức khỏe cho trẻ**

### **+ *Chỉ tiêu***

100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới.

100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 1 lần. Giảm 1,2% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thấp còi so với đầu năm học và không chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

Giảm tỉ lệ trẻ mắc bệnh tai mũi họng, sâu răng dưới 10%.

100% các lớp thực hiện nghiêm túc việc phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết và các dịch bệnh khác

100% các cháu được rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn. Trẻ 5 tuổi đánh răng sau ăn, trẻ nhà trẻ và 3, 4 tuổi được súc miệng bằng nước muối sau ăn.

100% trẻ được thực hiện kỹ năng vệ sinh, tự phục vụ theo yêu cầu của độ tuổi. Trên 95% trẻ có kỹ năng tự phục vụ tốt phù hợp độ tuổi.

### **+ *Giải pháp thực hiện.***

Triển khai 100% GVNV được học quy chế chuyên môn đầu năm học, thường xuyên kiểm tra giáo viên thực hiện hoạt động chăm sóc một ngày của trẻ

Thực hiện việc phun thuốc phòng dịch, phun thuốc diệt muỗi, thông cống, thông bồn cầu theo định kỳ, đột xuất.

Chỉ đạo giáo viên, nhân viên bếp giặt- hấp khăn, rửa, luộc ca cốc hàng ngày, vệ sinh lớp, bếp lau sàn nhà hàng ngày, vệ sinh đồ dùng, đồ chơi theo định kỳ để phòng tránh dịch bệnh

Phối hợp với trạm y tế phường khám sức khỏe định kỳ cho trẻ em trong trường và nhân viên bếp kết hợp giáo viên cân đo, xếp kênh cho trẻ 1 năm 3 lần đối MG và mỗi tháng đối với trẻ dưới 24 tháng để biết kết quả, thông báo kịp thời phụ huynh cùng nhà trường có chế độ chăm sóc đặc biệt cho trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, gày còm, thừa cân, béo phì.

Giám sát chặt chẽ việc giáo viên tổ chức hướng dẫn trẻ thực hiện các kỹ

năng vệ sinh tự phục vụ.

### **c. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ**

#### **+ *Chỉ tiêu***

100% trẻ được đảm bảo không bị ngộ độc thực phẩm và được phòng tránh các bệnh tật.

100% trẻ ăn đúng thực đơn, theo mùa, hợp lứa tuổi.

100% trẻ được ăn đủ lượng, đủ chất.

100% trẻ được ăn bán trú tại trường. Chế độ ăn của trẻ cân đối dưỡng chất đa dạng, hợp lý, đảm bảo định lượng suất ăn theo từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo khuyến nghị quy định trong Chương trình GDMN.

- Đảm bảo các điều kiện về An toàn thực phẩm tại bếp ăn.

Đảm bảo lượng chất cho trẻ ăn hàng ngày.

#### **\* Cháu mẫu giáo :**

+ Protit: 19,5 - 35g

+ Lipit: 16,6 - 27g

+ Gluxit: 78 – 105g

+ Rau: 40- 60g

+ Calo: 620- 730g

#### **\* Cháu nhà trẻ:**

+ Protit: 19,1-31,7g

+ Lipit: 19,4 - 28g

+ Gluxit: 70 - 80g

+ Rau: 40 - 50g

+ Calo: 600 - 660g

#### **+ *Giải pháp thực hiện***

Tuyên truyền tới phụ huynh nâng mức tiền ăn cho trẻ (25.000đ/1 ngày từ tháng 10/2024)

Chỉ đạo thực hiện quản lý chặt chẽ khâu phân ăn của trẻ thông qua việc tăng cường hoạt động giám sát của phụ huynh học sinh, công khai thực đơn – tài chính bữa ăn hàng ngày.

Thực hiện ký kết hợp đồng với Công ty Thiên An cung cấp thực phẩm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

Xây dựng ngân hàng thực đơn đa dạng các món ăn, thực hiện Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng cường vận động thể lực trong mỗi lớp học

Thực hiện nghiêm các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn của trường. Thường xuyên thực hiện giám sát, thực hiện chế độ kiểm thực ba bước và lưu mẫu thức ăn theo hướng dẫn của Bộ y tế.

Thực hiện nghiêm túc lịch sinh hoạt 1 ngày của trẻ, các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm trong từng bữa ăn, ngày ăn.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan y tế quận, phường tập huấn, bồi dưỡng kiến

thức về vệ sinh an toàn thực phẩm cho đội ngũ giáo viên, nhân viên; tổ chức kiểm tra sức khỏe và thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ em trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng, không chế tỷ lệ thừa cân, béo phì. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

Thực hiện chuyên đề cấp trường “Củng cố nâng cao chất lượng vệ sinh, chăm sóc sức khỏe đảm bảo an toàn cho trẻ”.

Chỉ đạo thực hiện, giám sát, quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường, lưu mẫu thức ăn đúng giờ, lưu theo quy định.

Xây dựng ngân hàng thực đơn đa dạng, hợp lý, thực hiện các món mới cho trẻ ăn đảm bảo phù hợp theo ngày, mùa, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ theo quy định.

Có đầy đủ phiếu thu không để xảy ra sai sót về vé ăn và có đầy đủ chữ ký của phụ huynh khi nộp tiền.

Thủ quỹ xuất tiền ăn trả cho chủ hàng qua tài khoản ngân hàng vào cuối tháng.

Thức ăn sau khi chế biến xong phải có nắp đậy, cho trẻ ăn thức ăn khi còn ấm, tránh thức ăn nguội, lạnh.

Nhân viên nhà bếp phải đeo tạp rề, khẩu trang và đội mũ theo quy định, móng tay cắt sạch, khám bệnh định kỳ.

Theo dõi khẩu phần ăn của trẻ ít nhất 1 lần/1 tuần

Thường xuyên kiểm tra lưu mẫu thức ăn thường xuyên (đảm bảo tem lưu, cập nhật sổ lưu đúng ngày giờ)

Giám sát chặt chẽ việc giáo viên tổ chức hướng dẫn trẻ thực hiện hành vi ăn uống có văn hóa..

Giáo viên đeo khẩu trang cho trẻ trong giờ ăn, quan tâm chăm sóc trẻ trong từng bữa ăn, khuyến khích trẻ ăn hết xuất, không quất mắng, tập cho trẻ ăn các món ăn đa dạng giáo dục cho trẻ về dinh dưỡng.

Nhắc trẻ uống đủ nước

Thực hiện giờ giấc sinh hoạt của trẻ trong ngày không thay đổi tùy tiện.

Giáo viên hướng dẫn trẻ thực hiện hành vi ăn uống có văn hóa.

Triển khai mô hình “Bữa ăn hợp lý, đảm bảo dinh dưỡng kết hợp với tăng

cường vận động thể lực trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

## **2. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng**

### **+ *Chỉ tiêu:***

Quản lý tốt công tác kiểm tra sức khoẻ cô, trẻ.

Quản lý tốt công tác thu chi hàng ngày

Giao nhận thực phẩm đảm bảo công khai

Công khai tài chính rõ ràng minh bạch, chính xác hàng ngày với phụ huynh học sinh.

Đảm bảo khẩu phần ăn, xuất ăn của trẻ. Xây dựng thực đơn của cô và trẻ không trùng khớp nhau

Hồ sơ bán trú đầy đủ, khoa học.

### **+ *Giải pháp thực hiện.***

Cán bộ giáo viên nhân viên thực hiện đúng công việc được giao

Thực phẩm nấu ăn cho trẻ được lấy từ nơi đã cam kết.

100% thực phẩm được chủ hàng giao tại trường, tiếp phẩm nhận hàng, thủ quỹ trả tiền chủ hàng hàng tháng bằng hình thức chuyển khoản qua ngân hàng

Thực hiện việc tính ăn, lên bảng tài chính công khai trước 9h hàng ngày, sau đó tính khẩu phần ăn trên máy. Cân đối giữa đạm thực vật và đạm động vật để trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất,

Duy trì nề nếp quy trình giao nhận thực phẩm tay ba với sự giám sát của Ban giám hiệu, đại diện phụ huynh, giáo viên. Ghi chép sổ sách rõ ràng công khai minh bạch

Trường mời Trạm y tế phường 1 năm 1 lần khám bệnh cho các cháu vào tháng 9/2024.

Tổ chức khám sức khỏe cho CBGVNV 1-2 lần/1 năm vào tháng 10/2024 và tháng 5/2025(nếu có)

Tăng cường kiểm tra giám sát hàng ngày thực phẩm mua về và thực phẩm chế biến.

Trang bị đầy đủ tủ hấp cơm, nồi chia ăn... phục vụ công tác nuôi, chăm sóc trẻ. Bàn ăn có đầy đủ, khăn lau tay, khay đựng cơm rời...

Giáo viên, cô nuôi đeo khẩu trang khi chia ăn và cho trẻ ăn, giáo viên trên lớp chia ăn đủ lượng, xuất cho mỗi trẻ

Họp phụ huynh thông báo lượng calo từng ngày, cần đạt cho cho mỗi trẻ. Tuyên truyền phụ huynh cách nuôi con theo khoa học, giúp trẻ có cơ thể khỏe mạnh, phát triển toàn diện các mặt.



Phối hợp với Trung tâm chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em của Phường, Quận khám sức khỏe đầu năm, tiêm chủng cho trẻ. Thông báo tình trạng sức khỏe của trẻ qua kết quả khám sức khỏe đầu năm học cho phụ huynh nắm được kết hợp chăm sóc giáo dục trẻ tốt.

Chỉ đạo GV giáo dục trẻ thông qua các hoạt động giáo dục về ăn đủ chất, những thực phẩm có chứa nhiều Vitamin A, nhằm hưởng ứng tốt ngày thị giác thế giới ( ngày 08 tháng 10 ) và công tác vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tổ chức thi chế biến món ăn mới cho trẻ

### **3. Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nuôi dưỡng.**

#### **+ Mục tiêu**

Quản lý chặt chẽ, ghi chép rõ ràng, vào phần mềm tính khẩu phần ăn hàng ngày, đúng giờ. Đưa các nội dung thực hiện công tác nuôi dưỡng lên phần mềm eDoc đúng thời gian

90 - 100% giáo viên cô nuôi có kiến thức dinh dưỡng, khai thác mạng Internet để tham khảo các món ăn ngon để chế biến cho trẻ.

100% trẻ được quản lý theo dõi kết quả cân đo, khám sức khỏe trên máy tính phần mềm cơ sở dữ liệu ngành

#### **+ Giải pháp thực hiện.**

Kiểm tra sổ sách, phần mềm bán trú đột xuất và theo tháng

Cán bộ giáo viên, cô nuôi và kế toán thường xuyên vào mạng khai thác mạng nấu các món mới sao cho phù hợp với điều kiện của nhà trường và giá cả thị trường để lựa chọn cho trẻ có bữa ăn hợp lý.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Đối với Ban giám hiệu**

Xây dựng các kế hoạch theo nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai đến giáo viên, nhân viên trong nhà trường

Thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của Hiệu trưởng và phối hợp với trạm y tế phường tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, và các bệnh khác.

Tăng cường kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng, đặc biệt quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ từ bếp ăn cho đến các lớp học. Chú trọng công tác quản lý trẻ trong các hoạt động trong và ngoài lớp học.

Thực hiện tốt Hội thi “Nhân viên giỏi cấp trường”

#### **2. Đối với giáo viên**

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho

trẻ trong thời gian trẻ ở trường

- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết... dịch bệnh theo mùa cho trẻ

### 3. Đối với nhân viên.

Xây dựng thực đơn theo ngày, tuần, mùa phù hợp với điều kiện địa phương để đảm bảo nâng cao chất lượng bữa ăn và khẩu phần ăn cho trẻ.

Nhập phần mềm tính ăn cho hợp lý, cân đối các chất dinh dưỡng đảm bảo đủ các nhóm thực phẩm.

Hàng ngày vệ sinh khử khuẩn đồ dùng chăm sóc bán trú, vệ sinh khu vực bếp đảm bảo sạch sẽ...

### 4. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tháng

| Tháng /năm | T<br>T | Nội dung công việc  | Người thực hiện            |
|------------|--------|---|----------------------------|
| 8/2024     | 1      | Thực hiện vệ sinh trường, lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa. Chuẩn bị các điều kiện, thực hiện tuyển sinh và nhận trẻ vào lớp | CBGVNV toàn trường         |
|            | 2      | Rà soát cơ sở vật chất mua sắm bổ sung trang thiết bị nhà bếp, các trang thiết bị bán trú tại các lớp   | BGH, nhân viên bếp, GV lớp |
|            | 3      | Tham dự lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nuôi dưỡng năm học 2024 – 2025 do Sở, Phòng Giáo dục tổ chức.   | BGH, Bếp trưởng            |
|            | 4      | Bồi dưỡng chuyên môn nuôi dưỡng đầu năm học.  |                            |
|            | 5      | Kiểm tra vệ sinh toàn trường, bếp, lớp. Tuyên truyền bệnh sốt xuất huyết.   | BGH                        |
| 9/2024     | 1      | Xây dựng tiêu chí thi đua cho nhân viên bếp   | PHT                        |
|            | 2      | Kiểm tra nề nếp ăn nuôi, tính ăn, ghi bảng công khai, chất lượng chia ăn, nề nếp rửa tay trước khi ăn tại các lớp                               | BGH, CTCD                  |
|            | 3      | Thu thập, rà soát thông tin tiêm chủng của trẻ nhập học lần đầu. Phối hợp với Trạm y tế hoàn thiện các biểu theo hướng dẫn.                     | Trạm y tế. PHT, GV         |
|            | 4      | Tổ chức cân - đo, khám sức khỏe cho trẻ toàn trường theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 1 (báo cáo về pgd trước 30/9).                     | Trạm y tế. BGH, GV         |

|         |   |  |                     |
|---------|---|--|---------------------|
|         | 5 | Xây dựng các kế hoạch về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ năm học 2024 - 2025   | PHT                 |
|         | 6 | Tham gia, dự giờ 12 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến)   | PHT                 |
|         | 7 | Kiểm tra công tác vệ sinh nhóm lớp lược khăn, màn, giặt gối theo quy định. hồ sơ sổ sách nuôi  | PHT                 |
|         | 8 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng.  | PHT                 |
|         | 9 | Họp phụ huynh lần 1 tuyên truyền, phổ biến kiến thức CSND trẻ  | GV các lớp          |
| 10/2024 | 1 | Thực hiện vệ sinh trường lớp, bếp ăn đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh. Đảm bảo an toàn cho trẻ, tuyên truyền phụ huynh tiêm vắc xin cho trẻ                            | CBGVNV toàn trường  |
|         | 2 | Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBGVNV trường.   | Trung tâm y tế quận |
|         | 3 | Kiểm tra vệ sinh bình nước uống, nước muối. Kiểm tra sắp xếp nội vụ bếp, lớp. hồ sơ ăn nuôi  | PHT, GV             |
|         | 4 | Thực hiện đổ bột thông cống nhà vệ sinh. Phun thuốc diệt muỗi. Các lớp giặt chăn chuẩn bị mùa đông   | CBGVNV toàn trường  |
|         | 5 | Thực hiện tự kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh an toàn trường học. Cử CBGVNV tham gia lớp bồi dưỡng kiến thức về phòng cháy chữa cháy để cấp chứng chỉ (2 đ/c) | BGH, GVNV           |
|         | 6 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng   | PHT                 |
|         | 7 | Tham gia, dự giờ 18 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến). Kiểm tra nội bộ 2 đ/c (Thắm, Hương)  | Ban KTNB. HT, PHT   |
| 11/2024 | 1 | Thực hiện vệ sinh khử khuẩn trường, lớp, bếp ăn đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa. Đảm bảo an toàn cho trẻ,  | CBGVNV toàn trường  |

|         |   |  |                        |
|---------|---|--|------------------------|
|         | 2 | Kiểm tra vệ sinh bếp ăn. Vệ sinh đồ dùng đồ chơi. Vệ sinh nhóm lớp luộc khăn, giặt gối theo quy định. Kiểm tra thực hiện việc giao nhận thực phẩm hàng ngày. | PHT                    |
|         | 3 | Tổ chức Hội thi nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường, cấp quận.  | BGH và NV nấu ăn       |
|         | 4 | Kiểm tra, rà soát các đồ dùng thực hiện công tác phòng chống rét, dịch bệnh mùa đông tại các lớp học   |                        |
|         | 5 | Tuyên truyền phụ huynh. Kết hợp trạm y tế tiêm vắc xin cho trẻ 5 tuổi  | BGH, PH, TYT           |
|         | 6 | Tham gia, dự giờ 18 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến). Kiểm tra nội bộ 2 đ/c (Ngọt, Hường)  | Ban KTNB. HT, PHT      |
|         | 7 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng   | PHT                    |
| 12/2024 | 1 | Thực hiện vệ sinh khử khuẩn trường lớp, bếp ăn đảm bảo an toàn cho trẻ.  | CBGVNV toàn trường     |
|         | 2 | Thực hiện cân – đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng của trẻ lần 2 (hoàn thành trước 5/12)   | PHT - GV               |
|         | 3 | Kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các quy định về vệ sinh trường lớp, bếp, VSATTP, nguồn nước. Kiểm tra việc giao nhận thực phẩm hàng ngày                     | PHT, GVVN              |
|         | 4 | Kiểm tra sắp xếp nội vụ lớp, bếp   | BKTNB                  |
|         | 5 | Tổ chức chăm sóc kiến nâng cao chất lượng thực hiện chăm sóc nuôi dưỡng trẻ  | Hội đồng chăm sóc kiến |
|         | 6 | Kiểm tra công tác phòng chống rét và dịch bệnh trong mùa đông tại các lớp học.   | BGH                    |
|         | 7 | Tham gia, dự giờ 16 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến). Kiểm tra nội bộ 2 đ/c (Liên, Mỹ)   | Ban KTNB. HT, PHT      |
|         | 8 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng   | PHT                    |
| 1/2025  | 1 | Thực hiện vệ sinh khử khuẩn trường, lớp, bếp ăn đảm bảo an toàn cho trẻ.   | CBGVNV toàn trường     |

|        |   |   |                            |
|--------|---|---|----------------------------|
|        | 2 | Tổ chức sơ kết việc thực hiện các quy định về vệ sinh y tế trường học, vệ sinh ATTP, Chăm sóc sức khỏe  | PHT, GVNV                  |
|        | 3 | Kiểm tra công tác đảm bảo an toàn cháy nổ trước khi nghỉ Tết nguyên đán   | BGH                        |
|        | 4 | Kiểm tra công tác tổng vệ sinh công tác bán trú trước khi nghỉ Tết nguyên đán   | CBGVNV                     |
|        | 5 | Tổ chức các hoạt động trải nghiệm “Tết và mùa xuân”   | CBGVNV, HS, PH toàn trường |
|        | 6 | Tham gia, dự giờ 12 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến).   | PHT                        |
|        | 7 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng  | PHT                        |
| 2/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn, phòng chống rét cho trẻ.                                       | BGH, GV các lớp, NV bếp    |
|        | 2 | Kiểm tra nội vụ bếp, lớp  | BGH                        |
|        | 3 | Thực hiện công tác đảm bảo an toàn, thực hiện nề nếp vệ sinh trước và sau tết Nguyên Đán tại các lớp, bếp   | CBGVNV toàn trường         |
|        | 4 | Kiểm tra vệ sinh toàn trường sau tết. Trồng cây vườn trường nhân dịp xuân mới   | CBGVNV toàn trường         |
|        | 5 | Tham gia, dự giờ 16 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến).   | PHT                        |
|        | 6 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng  | PHT                        |
| 3/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa, đảm bảo an toàn cho trẻ.   | CBGVNV toàn trường         |
|        | 2 | Kiểm tra đôn đốc công tác vệ sinh y tế trường học và vệ sinh ATTP. Vệ sinh đồ dùng đồ chơi, lược khăn mặt, giặt gối, mà theo quy định. Tổng vệ sinh toàn trường | BGH, GVNV                  |

|        |   |  |                    |
|--------|---|--|--------------------|
|        | 3 | Kiểm tra nội vụ, công tác vệ sinh lớp học, bếp, công tác phòng chống nóng, phòng chống dịch bệnh mùa hè tại các lớp                      | BGH, GV, NV        |
|        | 4 | Tham dự hội thi “Nhân viên nuôi dưỡng giỏi” cấp thành phố (nếu có)   | Nhân viên bếp      |
|        | 5 | Tham lớp dự giờ, tham gia các hoạt động 16 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến).   | PHT                |
|        | 6 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng   | PHT                |
| 4/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa, đảm bảo an toàn cho trẻ.                    | CBGVNV toàn trường |
|        | 2 | Kiểm tra nề nếp vệ sinh hàng ngày cho trẻ, vệ sinh phòng lớp giặt chăn chiếu, giặt giường chuẩn bị cho mùa hè.                           | PHT, GV            |
|        | 3 | Đổ bột thông cống, các nhà vệ sinh Phun thuốc diệt muỗi. Thực hiện cắt tỉa cây xanh góc thiên nhiên các nhóm lớp, vườn trường            | GVNV               |
|        | 4 | Tham gia, dự giờ 18 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến).  | PHT                |
|        | 5 | Sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn trong tháng   | PHT                |
| 5/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa, đảm bảo an toàn cho trẻ.                    | CBGVNV toàn trường |
|        | 2 | Chuẩn bị hồ sơ đón đoàn kiểm tra thẩm định, điều kiện công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích                      | CBGVNV toàn trường |
|        | 3 | Tổ chức cân - đo xếp kênh cho trẻ lần 3. Báo PGD ngày 8/5  | GV - PHT           |
|        | 4 | Kiểm tra chất lượng công tác vệ sinh nuôi dưỡng của cô nuôi và giáo viên, tổng kết việc thực hiện công tác y tế vệ sinh và vệ sinh ATTP. | BGH, GVNV          |

|        |   |   |                    |
|--------|---|---|--------------------|
|        | 5 | Tự kiểm tra hồ sơ sổ sách nuôi dưỡng. Kiểm tra tình kho và bàn giao ca làm hè.  | BGH, NV            |
|        | 6 | Kiểm kê tài sản, hủy tài sản cũ hỏng. Bàn giao tài sản chuẩn bị thực hiện nhiệm vụ hè.                                | BGH, GVNV          |
|        | 7 | Họp phụ huynh cuối năm học thông báo kết quả CSGD trẻ trong năm học   | GV                 |
|        | 8 | Tham gia, dự giờ 12 hoạt động (vệ sinh, ăn, ngủ, chế biến).   | PHT                |
|        | 9 | Tự nhận xét cuối năm học. Bình xét thi đua cuối năm   | NV                 |
| 6/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa, đảm bảo an toàn cho trẻ. | CBGVNV toàn trường |
|        | 2 | Kiểm tra giao nhận thực phẩm, chế biến nấu hàng ngày  | PHT                |
|        | 3 | Rà soát thực đơn trẻ xây dựng ngân hàng thực đơn theo mùa chuẩn bị năm học mới  | PHT, NV            |
| 7/2025 | 1 | Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn trường lớp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh khi giao mùa, đảm bảo an toàn cho trẻ. | CBGVNV toàn trường |
|        | 2 | Rà soát các trang thiết bị bán trú tại bếp ăn, lớp  | PHT, NV            |
|        | 3 | Kiểm tra vệ sinh toàn trường  | BGH                |
|        | 4 | Xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị bán trú tại bếp ăn, lớp  | BGH                |

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng trẻ trong năm học 2024 – 2025 của trường mầm non Tân Thành. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề khó khăn, vướng mắc, các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên phản ánh về BGH để được giải đáp và có sự chỉ đạo kịp thời./.

**Nơi nhận:**

- PGD&ĐT Quận(b/c);
- Lưu VT, HSND.

**K/T HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Trần Thị Thiết**

